

Số: **275/2021/QĐST-HNGĐ**

*Long Biên, ngày 19 tháng 05 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 223/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/4/2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

***Nguyên Đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1991***

***Bị Đơn : Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1989***

Cùng cư trú : Tổ A phường T, quận Long Biên, TP Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điểm 1, mục I Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 11 tháng 05 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 11/05/2021 là H toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**CHỊ LÊ THỊ N VÀ ANH NGUYỄN HUY H**

## **2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

**2.1. Về con chung:** Giao con chung là Nguyễn Huy P, sinh ngày 12/11/2013 cho anh Nguyễn Huy H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục, giao con chung là Nguyễn Phước T sinh ngày 11/12/2018 cho chị Lê Thị N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc kể từ tháng 05/2021 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc tới khi có sự thay đổi khác. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

### **2.2 Về tài sản chung:**

Về động sản: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Huy H tự giải quyết, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

Về bất động sản và các khoản nợ chung: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Huy H xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

**2.3 Về án phí ly hôn:** Chị Lê Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nộp tại biên lai số 0064551 ngày 15/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội. Chị Lê Thị N được H lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

### **Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Thạch Bàn, quận Long Biên, TP Hà Nội. (đăng ký số 67 ngày 20/04/2013);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Trâm Anh**